

Bản án số: 568/2023/HS-ST

Ngày: 20/07/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tiến;

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị B Hải;

Ông Phạm Đình Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Minh Thành- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 374/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Văn H (còn gọi là H Trắng), sinh năm 1981; Giới tính: Nam. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: huyện C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn M (đã chết) và con bà: Lê Thị H, sinh năm 1957; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lê Thị U, sinh năm 1988 (ly hôn); Con: Có 03 con; lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Nhân thân:

- Bản án số 88/HSPT ngày 26/11/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm xử phạt 19 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và tội Cường đoạt tài sản được trừ 08 tháng 12 ngày còn phải chấp hành 10 tháng 18 ngày tù. (đã xóa án tích).

- Bản án số 20/HSPT ngày 25/02/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp hình phạt của Bản án số 88/2009/HSPT ngày 26/11/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, trừ thười

gian tạm giam còn chấp hành hình phạt chung là 12 tháng 03 ngày (đã xóa án tích).

- Ngày 15/03/2013, bị Toà án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội Đánh bạc (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đinh Thị Kim T- Công ty luật TNHH MTV B.

Bị hại: Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1964 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của ông N- Bà Lê Thị L- SN 1962- Vợ ông N, có mặt.

Trú tại: huyện C, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Bà Nguyễn Thị H- 1976 và ông Trần Trường G 1975. Đều có mặt.

Địa chỉ: Hạng luật L, Cầu Giấy, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 18/02/2022, Trần Văn H mặc áo khoác màu đen, quần bò dài màu đen bạc, đi dép đen mang theo 01 chiếc dao nhọn (dạng dao bầu có đầu nhọn, một lưỡi sắc dài 13,5cm, bản lưỡi dao rộng nhất 4,4cm, chuôi bằng gỗ dài 11,5 cm) cất vào túi quần bên phải và 01 khẩu súng bắn điện (vỏ bằng nhựa màu đen, chiều dài 18,5cm) cho vào túi áo khoác bên phải rồi đi sang nhà chị Ngô Thị T (cách nhà H khoảng 20m) mượn chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Momentum S133 màu trắng đen của chị T để đi sang nhà ông N. Khi đến nơi, thấy nhà ông N không đóng cổng nên H đi thẳng vào sân, dựng xe đạp điện ở sân và đi vào cửa giữa nhà ông N. Thấy ông N đang nằm ngủ trên giường ở vị trí bên trái gian nhà hướng từ ngoài vào, tư thế nằm nghiêng xoay người hướng vào trong tường, đầu hướng về phía bàn thờ giữa nhà không đắp chăn, H đi đến gần tay phải rút dao từ trong túi quần bên phải ra, đâm 01 nhát thẳng vào lưng ông N rồi rút dao ra chạy ra vị trí xe đạp điện. Ông N vùng dậy đuổi theo H nên H bỏ chạy vút dép lại và đặt con dao vừa đâm ông N vào vị trí để chân của xe đạp điện rồi điều khiển xe đạp điện rời khỏi nhà ông N đi về nhà. Về đến nhà, H vào trong lấy 01 súng dạng bút dài 13,6cm, 04 viên đạn (mỗi viên có chiều dài 2,5cm, đường kính 0,6cm, có vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn nhọn màu đen), 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu NATO mang đi đến nhà anh Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1988; trú tại tổ 18, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, Hà Nội. H dựng xe đạp điện ở giữa sân rồi vút con dao vừa gây án vào khu vực gần vòi

nước ở sân và vào nhà anh T1 uống nước, nói chuyện với chị Nguyễn Thị L1 (vợ anh T1) khoảng 10 phút nhưng không nói cho chị L1 biết về việc H vừa đâm ông N. Sau đó, H đi sang nhà ông Nguyễn Văn C (sinh năm 1953; trú tại: quận H, Hà Nội; là bác họ của H) đối diện nhà anh T1. Tại nhà ông C, H ngồi uống nước với ông C nhưng không nói gì về việc H vừa đâm ông N và chỉ nói buồn ngủ rồi H vào trong phòng nhà ông C nằm ngủ. Sau khi bị H đâm, ông N đưa mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện C nhưng đã tử vong trước khi vào Bệnh viện.

Đến 18 giờ 30 phút ngày 18/02/2022, H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, pháp y tử thi bị hại, thu giữ vật chứng liên quan. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 14 giờ 00 phút ngày 18/02/2022 tại huyện C, thành phố Hà Nội, xác định:

“... Nơi xảy ra sự việc tại nhà ông Nguyễn Hữu N tại thôn C, xã T, huyện C, Hà Nội. Nhà ông Nguyễn Hữu N rộng 379m², có cửa cổng quay hướng Nam, phía Nam giáp nhà ông Nguyễn Hữu B, phía Đông giáp nhà bà Lê Thị D và bà Lê Thị P, phía Tây giáp nhà bà Lê Thị T2 và nhà ông Nguyễn Văn S, phía Bắc giáp ao công. Cửa cổng nhà ông Nguyễn Hữu N dạng chấn song là các thanh sắt hộp ghép dọc, cửa cổng ở tình trạng mở. Từ cổng cửa vào là khoảng sân. Phía sau khoảng sân là 1 nhà ở dạng nhà 3 gian, xây 1 tầng để mái bằng, sau nhà ở là vườn cây. lối đi ra vườn sau sát bên trái nhà ở. Góc sân ngoài bên phải khu nhà có 1 nhà bếp và vệ sinh tường bao quanh nhà xây gạch cao 2,2m. Nhà ở có cửa vào quay hướng Nam, gồm 1 phòng khách thẳng hiên vào, bên phải phòng khách có một phòng ngủ. Phòng khách có kích thước (6,8x4,2)m, gồm 3 cửa vào bằng gỗ kín tương tự nhau có kích thước (1,1x2,2)m, cửa bên trái ở tình trạng đóng cài chốt khóa clemon ở mặt trong, cửa ở giữa ở tình trạng mở, cửa bên phải ở tình trạng mở. Trên cánh cửa bên phải của cửa bên phải, ở mặt trong cánh, tại vị trí cách sàn 1,2m, cách từ cửa vào, cách mép ngoài cánh cửa 8cm có 01 dấu vết đường vân. Trong phòng từ cửa vào, góc trong bên phải có kê 1 giường gỗ kích thước (1,6 x 2 x 0,4)m, chỉ trải đất giường, không có ga đệm ở trên, đầu giường sát tường phải. Trên tấm đất giường, tại vị trí cách mép ngoài giường 15cm, cách đầu giường 60cm có diện ẩm ướt, dính các chất màu nâu đỏ kích thước (60 x 25)cm, trong diện có 1 chiếc khăn mặt màu hồng ẩm ướt, dính các vết chất màu nâu đỏ. Giữa phòng khách, sát tường sau có kê 1 bộ bàn ghế gỗ uống nước, trên bàn có để bộ ấm chén uống nước úp gọn, bàn ghế ở tình trạng bình thường không có dấu hiệu xô lệch. Góc trong bên trái phòng có kê 01 giường gỗ kích thước (1,6x2x0,4)m, đầu giường sát tường trái. Trên giường có

trái 01 đệm dày 7cm hoa văn màu vàng, phía trên đệm này trái 01 tấm thảm lông hoa văn màu đỏ, đầu giường có để 1 chăn bông hoa văn màu đỏ, 01 gối hoa văn màu nâu đỏ, 01 gối hoa văn màu xanh kích thước (55x40)cm. Tại vị trí cách mép ngoài giường 85cm, cách đầu giường 35cm, trên tấm thảm lông có diện thảm ướt chất màu nâu đỏ kích thước (13x13)cm. Trên vỏ chiếc gối hoa văn màu xanh đỏ ở đầu giường, cách mép ngoài giường 45cm có thảm dính chất màu nâu đỏ trên diện (9x10)cm. Sàn phòng khách lát gạch men sáng màu, tại khu vực phía ngoài giường gỗ kê ở góc trong bên trái phòng khách, cách tường trái 1,5m; cách tường trước 70cm có các tờ giấy vệ sinh màu trắng, 01 khẩu trang y tế nhãn hiệu KF94 nằm rải rác trên diện (1,5x1,2)m. Khu vực góc ngoài bên trái phòng khách, sát cửa bên trái vào phòng khách có đồng đồ vật gồm: 01 tấm đệm gấp đã được gấp lại, trên đệm có trái 1 tấm ga lông màu nâu vàng, mở tấm đệm ra thấy có 1 chăn vải màu hồng, 01 chăn dạ màu nâu vàng, 01 gối và 01 áo khoác nam màu nâu, trong túi áo trong bên trái của áo có 37.000đ. Phía trên tấm đệm đã được gấp lại là 01 chăn lông kích thước (2x1,7)m (một mặt chăn hoa văn màu hồng tím, một mặt là lông màu nâu), trên mặt lông có thảm dính các vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác trên diện (32x26)cm. Phòng ngủ bên phải phòng khách có kích thước (3x6,3)m ở tình trạng bình thường. Khu vực hiên nhà kích thước (6,8x2,15)m lát gạch men trắng. Tại vị trí cách cửa phòng ngủ bên phải 1m, cách tường trước phòng khách 1,05m, trên hiên nhà và các bậc lên hiên có các vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, bắn rải rác trên diện (1,4x0,4)m, trong đó vết to nhất kích thước (0,5x0,5)cm, vết nhỏ nhất kích thước (01x01)mm. Trên khu vực bậc lên hiên, tại vị trí cách tường trái 3m, thẳng giữa cửa giữa phòng khách, trên bậc thứ nhất và thứ hai (từ dưới lên) có 01 đôi dép lê màu đen nhãn hiệu TIGER, size 42. Trên bậc thứ nhất (từ dưới lên) cách cửa phòng ngủ bên phải 2m có 01 chiếc dép da nam màu nâu, nhãn hiệu BAESN, size 240 (chiếc chân trái). Trên sân trước, từ vị trí cách tường bao bên phải 6,7m, cách bậc lên hiên 10cm có các vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác ra đến cửa cổng trên đoạn dài 10,5m, chuỗi vết liên tục từ cửa cổng nhà ông Nguyễn Hữu N hướng vào sân nhà ông Nguyễn Hữu B một đoạn dài 7,5m. Điểm cuối chuỗi vết là đám máu đọng và chảy vết kích thước (3,7x0,7)m, vị trí điểm cuối chuỗi vết (đám máu đọng) cách tường bên trái nhà ở ông Nguyễn Hữu B 1,5m, cách trụ cổng bên phải nhà ông B 2,6m. Lẫn trong đám máu đọng có 01 chiếc dép da nam màu nâu đặc điểm tương tự chiếc dép phát hiện trên bậc lên hiên nhà ông Nguyễn Hữu N (là chiếc dép chân phải). Trên lối đi ra vườn sau nhà ông Nguyễn Hữu N, tại vị trí sát góc Tây Nam của nhà ở, có 01 chiếc chiếu trúc, mặt chiếu dính chất màu nâu đỏ.

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường:
+ Vết chất màu nâu đỏ trên thảm trải giường, vết chất màu nâu đỏ trên gối hoa xanh, vết chất màu nâu đỏ trên giấy vệ sinh, vết chất màu nâu đỏ trên khăn mặt màu hồng, vết chất màu nâu đỏ trên hiên nhà, vết chất màu nâu đỏ trên hiên và bậc lên hiên, vết chất màu nâu đỏ trên đường ngõ, vết chất màu nâu đỏ ở sân nhà ông B, vết chất màu nâu đỏ trên chiếc dép da màu nâu, vết chất màu nâu đỏ trên chiếc chiếu trúc, vết chất màu nâu đỏ trên chăn lông màu tím, hồng.

+ 01 đôi dép lê, 01 đôi dép da màu nâu.

- Thu giữ do Trần Văn H giao nộp: 01 con dao (dạng dao bầu có đầu nhọn, một lưỡi sắc dài 13,5cm, bản lưỡi dao rộng nhất 4,4cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 11,5cm) ở lưỡi dao có bám dính chất màu nâu đỏ; 01 xe đạp điện nhãn hiệu Momentum S133 màu trắng đen; 01 súng điện có vỏ nhựa đen dài 18,5cm; 01 súng dạng bút chiều dài 13,6cm, đường kính to nhất 1,1cm; 04 viên đạn (mỗi viên dài 2,5cm, đường kính 0,6cm vỏ bằng kim loại màu vàng); 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu Nato; 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò dài màu đen bạc.

- Thu giữ của anh Nguyễn Hữu T (sinh năm 1996; trú tại: huyện C, Hà Nội; là con ông Nguyễn Hữu N): 01 áo phông dài tay, vùng lưng áo có vết rách phải kích thước 4,3cm x 0,3cm, áo thấm máu; 01 quần dài màu đen sọc trắng dính quệt bẩn; 01 quần đùi màu xám; 02 tất màu xám.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1730/KL-KTHS ngày 21/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội về nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Hữu N như sau:

“... III. KẾT LUẬN Qua khám nghiệm giám định tử thi thấy:

- Vùng lưng áo trái có vết rách vải nằm ngang.

- Vết thương vùng lưng trái cắt qua cung sau khe liên sườn 8-9, xuyên vào thùy dưới phổi trái, vết xuyên qua thùy dưới phổi trái vào tâm thất trái của tim, vết xuyên vào buồng tim.

- Xương sọ không có tổn thương, màng não cứng bình thường. Não không có tổn thương, không chảy máu, không dập nát.

- Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Hữu N không tìm thấy Ethanol.

- Mẫu máu nạn nhân thuộc nhóm B

Nguyên nhân chết mất máu cấp không phục hồi. Vết thương vùng lưng trái do vật sắc nhọn gây nên.”

Tại bản Kết luận giám định số 1168/PC09-SH ngày 19/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội về kiểu gen như sau: Trên con dao giám định có dính máu người có kiểu gen trùng hoàn toàn với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Hữu N. Lưu kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Hữu N tại PC09 - Công an thành phố Hà Nội.

Tại bản Kết luận giám định số 1510/KL-KTHS ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định dấu vết sinh học, như sau:

- Mẫu máu ghi thu của nạn nhân Nguyễn Hữu N thuộc nhóm máu B.
- Khăn thu trên giường có dính máu người, thuộc nhóm B.
- Dấu vết màu nâu đỏ thu ở bậc trước hiên nhà là máu người, thuộc nhóm máu B.
- Dấu vết màu nâu đỏ thu trên dép màu nâu là máu người, thuộc nhóm B.
- Dấu vết màu nâu đỏ thu trên chăn tím hồng là máu người, thuộc nhóm máu B.
- Không phát hiện thấy dấu vết máu trên áo khoác màu đen.
- Không phát hiện thấy dấu vết máu trên áo phong dài tay màu vàng.
- Không phát hiện thấy dấu vết máu trên đôi dép màu đen.
- Không phát hiện thấy dấu vết máu trên quần bò dài màu đen.
- Đôi dép màu nâu có dính máu người, thuộc nhóm máu B.

Tại bản kết luận giám định số 1737/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định dấu vết sinh học, kết luận:

- Dấu vết màu nâu đỏ thu ở thảm trên giường là máu người, có kiểu gen trùng hoàn toàn với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Hữu N.
- Dấu vết màu nâu đỏ thu ở trên gối xanh trên giường là máu người, có kiểu gen trùng hoàn toàn với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Hữu N.
- Dấu vết màu nâu đỏ thu ở sàn nhà cạnh giường là máu người, có kiểu gen trùng hoàn toàn với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Hữu N.
- Dấu vết màu nâu đỏ thu ở vị trí nạn nhân gục là máu người, có kiểu gen trùng hoàn toàn với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Hữu N.
- Dấu vết màu nâu đỏ thu trên hiên nhà là máu người, có kiểu gen trùng hoàn toàn với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Hữu N.

Tại bản Kết luận giám định số 1126/KL-KTHS của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an về súng, đạn thu giữ của Trần Văn H như sau:

“- Khẩu súng dài 13,6 cm gửi giám định là súng bút tự chế bắn đạn cỡ 5,6 x 15,5 mm, thuộc vũ khí quân dụng.

- 04 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5 mm, không phải vũ khí quân dụng.

- Khi sử dụng súng và đạn nêu trên bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

- 01 bình xịt hơi cay và 01 súng đạn điện gửi giám định thuộc công cụ hỗ trợ.

Đối với hành vi Trần Văn H cất giấu 04 viên đạn thể thao, 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu Nato, 01 súng bắn điện đều là công cụ hỗ trợ đã vi phạm điểm b, khoản 4, Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT-ATXH, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình, Phòng

Cảnh sát hình sự - Công an TP Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, mức phạt 04 triệu đồng.

Đối với 01 khẩu súng dạng bút và số công cụ hỗ trợ Trần Văn H tàng trữ và cất giấu, H khai mua trên mạng xã hội của một người không quen biết từ lâu để phòng thân, H không nhớ thông tin của người đã bán cho H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ và xem xét xử lý người bán cho H.

Đối với con dao do Trần Văn H sử dụng đâm ông N, kết quả điều tra xác định con dao H sử dụng hàng ngày để nấu ăn tại nhà.

Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Momentum S133 màu trắng đen thu giữ của Trần Văn H. Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị T cho H mượn xe, không biết H sử dụng xe đi phạm tội.

Đối với những người như chị Ngô Thị T, anh Nguyễn Văn T1, chị Nguyễn Thị L1, ông Nguyễn Văn C, quá trình điều tra xác định những người trên không biết việc H giết ông N và sau khi gây án H đi lẩn trốn nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bà Lê Thị Lua đại diện gia đình bị hại đề nghị xử lý Trần Văn H theo quy định của pháp luật và có yêu cầu bồi thường khi Toà án đưa vụ án ra xét xử.

Bản cáo trạng số: 472/CT-VKSHN-P2 ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố bị can Trần Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 BLHS.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2023, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 304; Điều 40; Điều 46; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 55 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Trần Văn H **Tử hình** về tội “Giết người” và **02 năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp, buộc bị cáo Trần Văn H phải chấp hành chung hình phạt chung cho cả hai tội là Tử hình.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý tang vật và tài sản thu giữ, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28 tháng 01 năm 2023, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tài phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H giữ nguyên kháng cáo và các lời khai đã cung cấp. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu

kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Gia đình bị cáo H bồi thường thay cho bị cáo số tiền 150.000.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo, tuy chưa đủ hết số tiền phải trả cho bị hại, nhưng đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bà nội được truy tặng Huân chương kháng chiến, mẹ bị cáo tuổi cao sức yếu, thường xuyên ốm đau. Nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị chuyển khung hình phạt từ tử hình xuống chung thân.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại trình bày, bị cáo không có tác động gia đình để bồi thường, chưa bồi thường đủ số tiền cho bị hại. Từ khi gây án đến khi xét xử gia đình bị cáo không một lần nào đến thấp hương cho người bị hại; chưa bao giờ bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn có thái độ coi thường pháp luật, không thể hiện sự ăn năn khi trả lời Vị đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử không giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa trình bày ý kiến giải quyết vụ án: Trong quá trình xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo bồi thường một phần cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bà nội bị cáo được tặng thưởng huân chương, mẹ bị cáo già yếu bệnh, đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy đã được gia đình bồi thường thay cho bị hại, nhưng đây là trách nhiệm của bị cáo. Bị cáo không thể hiện sự ăn năn hối cải. Người bị hại không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên dù có thêm tình tiết giảm nhẹ, mức án Tử hình về tội “Giết người” và 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” Tòa án cấp sơ thẩm tuyên cho bị cáo Trần Văn H là đúng căn cứ pháp luật, phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, bác toàn bộ kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên các quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H thành khẩn nhận tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng; các Biên bản, sơ đồ và bản ảnh khám nghiệm hiện trường; các kết luận giám định; các tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập

hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 18/02/2022, Trần Văn H mang theo con dao (dạng dao bầu có đầu nhọn, một lưỡi sắc dài 13,5cm, bản lưỡi dao rộng nhất 4,4cm, chuôi bằng gỗ dài 11,5cm) đi đến nhà ông N để giải quyết mâu thuẫn như bị cáo khai. Khi đến nhà ông N, nhìn thấy ông N đang nằm ngủ trên giường ở vị trí bên trái gian nhà, H đã rút dao đâm 01 nhát thẳng vào lưng ông N rồi rút dao bỏ chạy. Ông N bị vết xuyên qua thùy dưới phổi trái vào tâm thất trái của tim, vết xuyên vào buồng tim nên đã tử vong do mất máu cấp không phục hồi.

Sau khi gây án, H về nhà lấy 01 súng dạng bút dài 13,6 cm (là vũ khí quân dụng), 04 viên đạn (mỗi viên có tổng chiều dài 2,5cm, đường kính 0,6cm, có vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn nhọn màu đen), 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu Nato rồi đến nhà ông Nguyễn Văn C (là bác họ của H) nằm ngủ. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/02/2022, Trần Văn H bị Cơ quan cảnh sát điều tra bắt giữ về hành vi giết người.

Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 và tội “Tàng trữ vũ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này, chỉ vì cho rằng bị hại có mâu thuẫn với mình. Trong khi gia đình bị hại khẳng định bị hại chưa bao giờ có mâu thuẫn với bị cáo. Bị cáo đã tước đi sinh mạng của bị hại. Điều này cho thấy bị cáo coi thường tính mạng người khác, thể hiện rõ hành vi côn đồ hung hãn. Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật đặc biệt nghiêm trọng, gây hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân, đe dọa an ninh trật tự địa phương; do đó cần có hình phạt nghiêm, tương xứng.

Tại phiên toà phúc thẩm, gia đình bị cáo có nộp giấy bồi thường cho người bị hại, xác nhận bà nội bị cáo được tặng Huân chương, mẹ bị cáo có sức khỏe yếu hay đau ốm. Hội đồng xét xử vận dụng để áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, dù có xem xét bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, trước khi T1c hiện hành vi phạm tội đã có sự chuẩn bị phương tiện phạm tội và phạm tội dã man với người có quan hệ họ hàng với mình chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt hàng ngày. Người bị hại không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Thái độ của bị cáo chưa T1c sự ăn năn hối hận. Mức án của Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị

của Luật sư bào chữa; nên giữ nguyên hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội là phù hợp.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí:

Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H; giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Cụ thể:

Tuyên bố: bị cáo Trần Văn H phạm tội “Giết người” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 304; điều 40; điều 46; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 55 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Trần Văn H** tử hình về tội “Giết người” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt chung cho cả hai tội là Tử hình.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo có quyền gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- Công an Tp Hà Nội;
- TTG - CA Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu HSVA, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tiến

